



Nội Quy

của Cộng Đồng Việt Nam Tự Nạn Cộng Sản Tại Hòa Lan

Chương I: Tên của Hội.

Điều 1: Tên Hội của người Việt nam tại Hòa Lan.

Hội của người Việt Nam tại Hòa Lan là một tổ chức hợp pháp và thống nhất liên kết toàn thể người Việt quốc gia tại Hòa Lan. Những người Việt Nam này bao gồm: người Việt tự nạn Cộng sản Việt Nam và người Việt quốc gia không phân biệt nguồn gốc.

Hội lấy tên là:

Cộng Đồng Việt Nam Tự Nạn Cộng Sản tại Hòa Lan, viết tắt CĐVNTNCSHL.

Tên Hội bằng tiếng Hòa Lan:

Assocatie Van Vietnamese Vluchtelingen in Nederland, viết tắt là AVVN.

Chương II: Mục đích của Cộng Đồng.

Điều 2: Mục đích chính của Cộng Đồng.

CĐVNTNCS-HL lập ra nhằm những mục đích như sau:

- a/** Thắt chặt tình thân ái giữa những người trong Hội như điều 1 bản nội quy này quy định.
- b/** Giúp đỡ và nương tựa lẫn nhau về tinh thần cũng như về vật chất.
- c/** Cùng nhau bảo vệ quyền lợi của người Việt Nam.
- d/** Khuyến khích nhau tôn trọng luật pháp, danh dự và quyền lợi của người Hòa Lan.
- e/** Giữ gìn và phát huy phong tục tập quán và văn hóa của dân tộc Việt Nam trong tinh thần khai phóng.
- g/** Cổ vũ tinh thần thân hữu với người Hòa Lan và giúp người Việt dễ dàng Hội nhập vào xã hội và nếp sống mới.
- h/** Góp sức xây dựng quê hương Việt Nam thực sự độc lập, tự do, tiến bộ và phú cường; đồng thời chống bất cứ chế độ độc tài, phi nhân bản nào áp dụng tại Việt Nam, như chế độ Cộng Sản Việt Nam hiện tại.
- i/** Liên kết với các hội đoàn Việt Nam quốc gia khác tại Việt Nam hay hải ngoại và với các hội đoàn thân hữu ngoại quốc để thực hiện các mục đích trên.

Chương III: Hội Viên.

Điều 3: Hội viên của Cộng Đồng.

CĐVNTNCS/ HL có ba loại hội viên: Hội viên cảm tình, hội viên chính thức và hội viên danh dự, được quy định như sau:

a/ Hội viên cảm tình là những người ngoại quốc đã và đang giúp đỡ người Việt tự nạn về mọi mặt.

b/ Hội viên chính thức: mọi người Việt Nam quy định nơi Điều 1 đều là hội viên chính thức, ngoại trừ có sự phát biểu rõ rệt không muốn là hội viên.

c/ Hội viên danh dự là hội viên đã đóng góp nhiều công sức vào việc phát triển và xây dựng Cộng Đồng. Hội viên trở thành hội viên danh dự khi có sự quyết định của Ban Thường Vụ Trung Ương. Hội viên danh dự có thể là người Việt Nam hay là người ngoại quốc. Những cựu thành viên của Ban Chấp Hành Cộng Đồng đương nhiệm là hội viên danh dự.

Chương IV: Nghĩa vụ và quyền lợi.

Điều 4: Nghĩa vụ của hội viên.

Hội viên CĐVNTNCS/ HL phải làm tròn các nghĩa vụ sau đây:

a/ Hội viên cảm tình có trách nhiệm giúp đỡ Cộng Đồng về mọi mặt, thí dụ như hàng năm, mỗi hội viên cảm tình tự nguyện đóng quỹ sinh hoạt (còn gọi là tiền niên liễm) của Cộng Đồng. Số tiền đóng này xin gửi thẳng vào trương mục của Cộng Đồng trước tháng 7 hàng năm. Hội viên cảm tình nào không góp số tiền trên đúng kỳ hạn thì xem như người này không còn muốn là hội viên cảm tình của Cộng Đồng nữa.

b/ Các hội viên chính thức đã đủ 18 tuổi phải góp quỹ sinh hoạt của Cộng Đồng tối thiểu mỗi người f 15, gulden một năm. Số tiền này phải gửi vào trương mục của Cộng Đồng trước tháng 7 hàng năm.

Điều 5: Quyền lợi của hội viên.

Khi làm tròn nghĩa vụ như Điều 4 Bản Nội Quy này định, thì hội viên được hưởng quyền lợi như sau:

a/ Được toàn thể đồng hương tại Hòa Lan công nhận hội viên trên là thành phần trong đại gia đình người Việt Nam quốc gia.

b/ Được chính thức mời tham dự những ngày hội lớn của Cộng Đồng.

c/ Được quyền góp ý kiến, lập đề nghị và phê bình Cộng Đồng.

d/ Trong những trường hợp đặc biệt như bị tai nạn, ma chay, cưới hỏi và nếu Ban Thường Vụ được thông báo thì sẽ có đại diện của Cộng Đồng đến ủy lạo, giúp đỡ, v.v...

e/ Được hưởng đồng đều các quyền lợi về báo chí, sách vở, văn nghệ, thể thao, du lịch... theo đơn vị gia đình.

f/ Hội viên chính thức đủ 21 tuổi được quyền ứng cử.

Chương V: Cơ cấu tổ chức.

Điều 6: Cơ cấu tổ chức địa phương của Cộng Đồng.

Cộng Đồng Việt Nam Thị Xã: Cộng Đồng Việt Nam Thị Xã còn gọi là Ban Đại Diện, hay Hiệp Hội, là đơn vị nhỏ nhất của Cộng Đồng. Mỗi thị xã (Gemeente) có người Việt Nam định cư thì các gia đình Việt Nam họp lại với nhau thành Cộng Đồng Việt Nam Thị Xã. Đại diện Cộng Đồng Việt Nam Thị Xã gồm một Trưởng ban, một Phó ban kiêm Thủ quỹ và một Thư ký. Ban này do hội viên chính thức đã đủ 18 tuổi của Cộng Đồng Việt Nam Thị Xã bầu ra. Trưởng ban là người đại diện chính thức của người Việt Nam tại thị xã. Ban Đại Diện Cộng Đồng Việt Nam Thị Xã làm việc giúp người Việt Nam tại thị xã trong vòng một năm. Ban Đại Diện cũng nên mời các hội viên Việt Nam hay Hòa Lan có khả năng và thiện chí tham gia Ban Cố Vấn.

Điều 7: Cơ cấu tổ chức trung ương của Cộng Đồng.

CĐVNTNCS/ HL có 4 bộ phận ở trung ương: Ban Chấp Hành trung ương, Ban Thường Vụ trung ương, Văn Phòng trung ương và Hội Đồng Tư Vấn trung ương.

Điều 8: Ban Chấp Hành trung ương gồm có:

- Một Chủ Tịch.
- Một Phó Chủ Tịch nội vụ.
- Một Phó Chủ Tịch ngoại vụ.
- Một Tổng Thư Ký.
- Một Thủ Quỹ.
- Một Ủy Viên Thể Thao.
- Một Ủy Viên Văn Nghệ.
- Một Ủy Viên Báo Chí.
- Một Ủy Viên Xã Hội.
- Một Ủy Viên Giáo Dục.
- Một Ủy Viên Doanh Tế.
- Một Kế Toán Viên.
- Một Văn Phòng trưởng.

Điều 9: Ban Thường Vụ trung ương.

Chủ Tịch, Phó Chủ Tịch nội vụ, Phó Chủ Tịch ngoại vụ, Tổng Thư Ký, Thủ Quỹ của Ban Chấp Hành trung ương hợp lại với nhau thành Ban Thường Vụ trung ương.

Điều 10: Trường hợp Ban Thường Vụ trung ương khuyết chức vụ.

Trong trường hợp Ban Thường Vụ trung ương bị khuyết chức vụ vì những lý do sau đây:

a/ Từ chức.

b/ Bệnh tật kéo dài.

c/ Quá cố.

thì trong vòng một tháng tính từ ngày mỗi trường hợp trên xảy ra, Ban Chấp hành trung ương phải bầu người khác thay thế.

Điều 11: Văn phòng trung ương.

Cộng Đồng cần có cơ sở vật chất (nhà cửa và tài chánh) và thành phần nhân sự có khả năng chuyên môn để tổ chức Văn Phòng trung ương của Ban Thường Vụ. Có thể Ban Thường Vụ quyết định trả thù lao cho nhân viên Văn Phòng trung ương. Văn Phòng trung ương được tổ chức như sau:

a/ Nhân sự: nên đặt toàn thể hoặc đa số Ban Thường Vụ làm công tác tại văn phòng và phân công như sau: Trưởng văn phòng và các trưởng khối.

Trưởng khối: tùy theo nhu cầu, văn phòng chia làm nhiều Khối, mỗi Khối có Trưởng Khối đứng đầu. Có thể chia làm 3 Khối:

- Khối Nội Vụ, Phát Triển, Đoàn Thể, Doanh Tế, Xã Hội.
- Khối Giáo Dục, Thể Thao, Văn Nghệ, Tu Thư.
- Khối Ngoại Giao, Thông Tin, Báo Chí.

Văn phòng trung ương trực thuộc Ban Thường Vụ trung ương, nên nếu vì nhu cầu, Ban Thường Vụ có thể mời các hội viên chính thức có khả năng và thiện chí Cộng tác với văn phòng trung ương.

b/ Cơ sở: Ban Thường Vụ trung ương là người có trách Nhiệm tạo dựng cơ sở vật chất để tổ chức văn phòng trung ương. Địa điểm văn phòng trung ương nên đặt ở

trung tâm nước Hòa Lan, tốt nhất là ở thành phố Utrecht, vì văn phòng là cơ sở hành chính của Cộng Đồng và cũng còn là nơi hội họp của các đoàn thể.

Điều 12: Hội Đồng Tư Vấn trung ương gồm có:

- Một Chủ Tịch.
- Một Phó Chủ Tịch.
- Một Tổng Thư Ký.
- Từ 3 đến 5 thành viên.

Điều 13: Tân Ban Chấp Hành trung ương, chậm nhất là sau ngày bàn giao một tháng, sẽ mời một số hội viên danh dự để thành lập Hội Đồng Tư Vấn trung ương.

Điều 14: Hội Đồng Tư Vấn trung ương họp phiên đầu tiên do vị niên trưởng triệu tập để phân chia Nhiệm vụ. Phiên họp này có sự tham dự của Ban Thường Vụ trung ương mà không được quyền biểu quyết.

Chương VI: Nhiệm vụ.

Điều 15: Nhiệm vụ của các Ban Đại Diện, các Hiệp Hội địa phương, Ban Chấp hành các hội đoàn.

Các Ban Đại Diện, Hiệp Hội địa phương, Ban Chấp Hành các Hội Đoàn có Nhiệm vụ tổ chức những sinh hoạt của đồng hương trong đơn vị. Các sinh hoạt này phải phù hợp với điều lệ và nội quy của Cộng Đồng.

Điều 16: Nhiệm vụ của Hội Đồng Tư Vấn trung ương.

Hội Đồng Tư Vấn trung ương có Nhiệm vụ:

- a/** Tư vấn cho Ban Chấp Hành trung ương trong những công tác phục vụ đồng hương.
- b/** Hòa giải các xung đột, nếu có.
- c/** Tham dự những phiên họp của Ban Chấp Hành trung ương.

Điều 17: Nhiệm vụ Ban Chấp Hành trung ương.

Ban Chấp Hành trung ương có Nhiệm vụ:

- a/** Thảo luận và quyết định đường hướng căn bản của Ban Thường Vụ.
- b/** Thảo luận và quyết định ngân sách tổng quát do Ban Thường Vụ đề nghị: ngân sách toàn niên và ngân sách mỗi tam cá nguyệt.

Điều 18: Nhiệm vụ của Ban Thường Vụ trung ương.

Ban Thường Vụ trung ương là cơ quan duy nhất đại diện hợp pháp cho người Việt Nam tại Hòa Lan và là người chính thức điều hành mọi sinh hoạt của Cộng Đồng người Việt Nam tại Hòa Lan, vì vậy Ban Thường Vụ phải lập kế hoạch, chương trình hoạt động, phân công và đôn đốc văn phòng trung ương thực hành các chương trình này. Để điều hành dễ dàng, nay xác định rõ phần công tác chính của mỗi chức vụ như sau:

- a/** Chủ Tịch Ban Chấp Hành trung ương: Chủ Tịch Ban Chấp Hành trung ương là chủ Chủ Tịch của Cộng Đồng, là người lãnh đạo Ban Thường Vụ, Ban Chấp Hành và Cộng Đồng. Chủ Tịch ký các văn kiện của Cộng Đồng. Chủ Tịch chịu trách Nhiệm về các sinh hoạt của Cộng Đồng trước Ban Chấp Hành trung ương và toàn thể đồng hương.

b/ Phó Chủ Tịch nội vụ: có Nhiệm vụ phụ tá Chủ Tịch trong các công tác tài chính, phát triển, thể thao và du lịch. Phó Chủ Tịch nội vụ thay thế Chủ Tịch khi có ủy quyền.

c/ Phó Chủ Tịch ngoại vụ: có Nhiệm vụ phụ tá Chủ Tịch trong công tác ngoại giao, báo chí, giáo dục, văn nghệ và đoàn thể. Phó Chủ Tịch ngoại vụ thay thế Chủ Tịch khi có ủy quyền.

d/ Tổng Thư Ký Ban Chấp Hành trung ương có Nhiệm vụ phối trí mọi sinh hoạt của Cộng Đồng.

e/ Thủ Quỹ có Nhiệm vụ:

- Thu nhận tặng vật và hiện kim.
- Quản trị những bất động sản và động sản của Cộng Đồng.
- Chi tiền và xuất hiện vật khi có quyết định của Ban Thường Vụ hay Ban Chấp Hành trung ương. Các quyết định này phải được ghi vào biên bản.
- Thủ Quỹ cùng với kế toán viên trình bộày trước Ban Thường Vụ trung ương tình hình tài chính của Cộng Đồng. Và khi có lời yêu cầu, sẽ trình bày tình hình tài chính trước Ban Chấp Hành trung ương.

Điều 19: Nhiệm vụ Trưởng Ủy Viên chuyên môn.

Trưởng Ủy Viên chuyên môn là thành viên Ban Chấp hành trung ương, được Ban Thường Vụ trung ương mời để thực hiện công tác chuyên môn của Cộng Đồng. Trưởng Ủy Viên chuyên môn cùng với Trưởng Khối liên hệ soạn thảo và trình Ban Thường Vụ trung ương chương trình hoạt động của mình, nhưng chỉ được áp dụng khi Ban Thường Vụ đã chấp thuận.

Điều 20: Nhiệm vụ văn phòng trung ương.

Văn phòng trung ương do Ban Thường Vụ lập ra, chịu sự lãnh đạo trực tiếp của Ban Thường Vụ, thối hành công tác mà Ban Thường Vụ trao phó. Để làm tròn Nhiệm vụ trên, toàn nhân sự tại văn phòng trung ương được phối trí như sau:

a/ Văn phòng trưởng: Văn phòng trưởng làm việc dưới sự điều động của Chủ Tịch và Ban Thường Vụ trung ương. Văn phòng trưởng có Nhiệm vụ quản trị hồ sơ của Cộng Đồng.

b/ Khối Trưởng: Khối Trưởng thối hành công tác của khối mình, chịu trách Nhiệm trực tiếp với Trưởng văn phòng về các công tác chuyên môn mà Ban Thường Vụ đã quyết định thối hành.

Trưởng hợp Trưởng Văn Phòng bận công tác thì người xử lý theo thứ tự:

- Trưởng Khối nội vụ, Phát Triển, Đoàn Thể, Doanh Tế, Xã Hội.
- Trưởng Khối Giáo Dục, Thể Thao, Văn Nghệ, Tu Thư.
- Trưởng Khối Ngoại Giao, Thông Tin, Bộáo Chí.

Chương VII: Tài Chánh.

Điều 21: Thủ Quỹ là người trực tiếp xuất ngân. Các vụ xuất ngân phải qua trung gian ngân hàng.

Điều 22: Thủ Quỹ chỉ được giữ tiền mặt của quỹ Cộng Đồng tối đa là 500 gulden. Phần còn lại phải được gửi vào ngân hàng đứng tên Associatie van Vietnamese Vluchtelingen in Nederland.

Điều 23: Chỉ có Ban Thường Vụ và Ban Chấp hành trung ương mới có quyền quyết định về việc xử dụng tài sản của Cộng Đồng và việc xuất ngân.

Chương VIII: Hội Đồng Bầu Cử và Đại Hội Đại Biểu Người Việt Ty Nạn Cộng Sản tại Hòa Lan.

Điều 24: Ba tháng trước ngày mãn Nhiệm kỳ, Ban Chấp Hành trung ương phải thành lập một Hội Đồng Bầu Cử, gồm quý vị trong Hội Đồng Tư Vấn trung ương và một số thân hào nhân sĩ.

Điều 25: Hội Đồng Bầu Cử có Nhiệm vụ:

a/ Ban hành quy chế bầu cử.

b/ Cứu xét hồ sơ của các ứng cử viên.

c/ Giám sát cục bầu cử.

d/ Chứng kiến và lập biên bản lễ bàn giao giữa tân và cựu Bộan Chấp Hành trung ương.

Điều 26: Ban Thường Vụ trung ương triệu tập đại hội đại biểu người Việt ty nạn Cộng sản tại Hòa Lan:

a/ Đại hội định kỳ: mỗi 3 năm một lần để bầu Ban Thường Vụ trung ương và quyết định những sinh hoạt của Cộng Đồng.

b/ Đại hội bất thường: khi có sự yêu cầu của toàn Ban Chấp hành trung ương.

Điều 27: Trong trường hợp vì lý do gì mà Ban Thường Vụ trung ương không triệu tập đại hội này thì Hội Đồng Tư Vấn trung ương có bổn phận phải triệu tập đại hội.

Điều 28: Đại biểu của đại hội người Việt ty nạn Cộng sản tại Hòa Lan gồm có:

a/ Thành viên các Ban Đại Diện, các Hiệp Hội của các Thị Xã.

b/ Ban Chấp Hành các Hội Đoàn.

c/ Đại diện các tôn giáo.

d/ Đối với những địa phương chưa có Ban Đại Diện, chưa có Hiệp Hội thì Ban Thường Vụ trung ương sẽ mời những thân hào nhân sĩ tham dự đại hội với tư cách đại biểu chính thức.

Chương IX: Hội họp.

Điều 29: Hội họp của Cộng Đồng Việt Nam Thị Xã.

Các phiên họp hay đại hội của Cộng Đồng Việt Nam Thị Xã đều do nhu cầu và sự quyết định của mỗi địa phương.

Điều 30: Hội họp của Ban Thường Vụ trung ương:

a/ Tân Ban Thường Vụ trung ương, chậm nhất là 2 tuần sau ngày được đại hội đại biểu người Việt bầu cử, họp phiên đầu tiên do sự triệu tập của vị niên trưởng, để:

- phân Nhiệm các chức vụ trong Ban Thường Vụ đã được ấn định ở Điều 9.

- mời những Ủy Viên chuyên môn (Điều 8), thành lập Ban Chấp Hành Cộng Đồng trung ương.

b/ Chậm nhất là 2 tháng, kể từ Đại Hội Đại Biểu người Việt, Bộan Chấp Hành trung ương phải được thành lập.

c/ Những Ủy Viên chuyên môn trong Ban Chấp hành trung ương được bổ Nhiệm bằng quyết định của Chủ Tịch Cộng Đồng, ký với tư cách thừa ủy Nhiệm Đại Hội Đại Biểu toàn quốc.

Điều 31: Ban Thường Vụ trung ương họp định kỳ tối thiểu mỗi tháng một lần để kiểm điểm công tác và hoạch định chương trình sinh hoạt cho tháng tới. Ngoài ra, khi cần thiết Ban Thường Vụ có thể họp những phiên bất thường. Chủ Tịch Cộng Đồng hay người xử lý hợp pháp triệu tập và chủ tọa các phiên họp của Ban Thường Vụ trung ương.

Điều 32: Hội họp của Ban Chấp Hành trung ương.

a/ Ngay sau khi thành lập xong tân Ban Chấp Hành, hai Ban Chấp Hành (cũ và mới) tiến hành ngay thủ tục bàn giao.

b/ Ban Chấp Hành trung ương, tối thiểu mỗi 3 tháng họp định kỳ một lần để kiểm điểm những công tác và hoạch định chương trình cho tam cá nguyệt sắp tới. Phiên họp do Chủ Tịch Cộng Đồng hay người xử lý hợp pháp triệu tập.

Ngoài ra khi cần thiết, Ban Chấp Hành trung ương có thể họp những phiên đặc biệt. Túc số họp pháp của những lần họp Ban Chấp Hành trung ương là quá bán thành viên đến tham dự phiên họp.

Chương X: Nhiệm kỳ.

Điều 33: Nhiệm kỳ của Ban Thường Vụ trung ương, Ban Chấp Hành trung ương và Hội Đồng Tư Vấn trung ương là 3 năm kể từ ngày bàn giao giữa hai Ban Chấp Hành.

Chương XI: Tu Chính Nội Quy

Điều 34: Việc tu chính nội quy được thực hiện theo các điều kiện sau đây:

a/ Do 4/5 Ban Thường Vụ trung ương đề nghị.

b/ Do 2/3 tổng số thành viên Ban Chấp Hành trung ương đề nghị.

c/ Dự thảo tu chính nội quy sẽ được đưa ra thảo luận trong phiên họp đặc biệt của toàn Ban Chấp Hành. Và các điều khoản tu chính phải được 4/5 tổng số thành viên Ban Chấp Hành trung ương biểu quyết.

Nội Quy này gồm mười một Chương, ba mươi bốn Điều, đã được toàn Ban Chấp Hành Trung Ương biểu quyết thông qua vào ngày 17-02-1987 tại văn phòng Cộng Đồng, Dorpstraat 60, 3481 EM Harmelen.